

Sau Ngày Bế Giảng Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu Kỳ 26 - 2014

Trời hè Thụy Sĩ, mưa rơi tầm tã, cảnh vật Schwarsse ướt đẫm. Những làn mây xám bạc, bay lững lờ xuyên qua những ngọn núi cao, hoà lẫn với màu xanh rừng thông cao vút. Cảnh tuy đẹp kỳ diệu bởi sự tạo hoá của thiên nhiên. Nhưng càng nhìn càng cảm thấy buồn nao nao trong lòng...

Bởi lẽ, cũng với không gian này, cảnh vật ấy, nhưng mười ngày qua, có một đời sống thật an lạc cõi tâm hồn, với một tập thể gần một ngàn người. Trong đó có hàng trưởng tử của Như Lai, tăng ni nhị bộ, gần một trăm vị, sống theo tinh thần tăng đoàn với mười ngày tác pháp an cư, là thân hoà đồng trụ, giới hoà đồng tu. Thật tâm tương kính tương sát, cùng hoà trong tâm nguyện, phụng sự Phật Pháp, lợi lạc quần sanh. Và gần chín trăm con phật tại gia, cư sĩ nam nữ, với các giới nguyện, như là Ngũ Giới, Thập Thiện và đặc biệt là hàng Bồ Tát tại gia (với 6 giới trọng và 28 giới khinh), số lượng giới phẩm này, thì chiếm hơn hai phần ba trong số, gần chín trăm học viên. Tất cả học viên đồng phát nguyện sống trong tinh thần nội quy tu học Phật Pháp. Lớn tuổi nhất hơn 80 và tuổi nhỏ nhất hơn một tuổi. Nhưng không một lời than vãn về đời sống bó buộc hơn ở nhà, về sự ăn uống và ngủ nghỉ với tập thể. Nếu sống trong một quốc độ cơ cực về mọi hoàn cảnh, thì so với đời sống tu học nơi đây, thì không có gì phải than vãn cả... Nhưng tất cả đây, đều sống với những xứ sở, mà vật chất thì thừa thãi, điều kiện sống thì tiện nghi hiện đại. Nhưng đã chịu đựng được mười ngày trong hoàn cảnh sống tập thể gần 1000 người, quả thật không phải dễ dàng để khắc phục. Vì ở nhà thì ai cũng có phòng riêng, chăn êm nệm ấm lúc mùa đông giá rét, mùa hè thì máy lạnh điều hoà mát mẻ. Và tự do hoạt động theo ý muốn của riêng mình. Ôi dễ thương làm sao, mọi người lúc nào cũng nhiệt huyết sôi sắn, không có sự bê trễ lè mè, trong những giờ tụng kinh và học pháp, cũng như những bữa ăn và lúc nào cũng nở nụ cười trên môi hoan hỷ thật sự...

Vậy mà giờ đây, trong bóng chốc mọi người đã chia tay và trở về bốn xứ của mình. Để lại một không gian vốn tĩnh mịch của núi rừng càng thêm tĩnh mịch. Buồn hơn nữa, khi nhớ lại hình ảnh sư ông Minh Tâm. Chúng tôi thường gọi Ngài là Cha Già Âu Châu của bốn chúng con Phật. Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu truyền thống này, Ngài là người khởi xướng lúc ban đầu. Do đó, khoá tu học này như là hơi thở, là máu huyết của Ngài. Dầu gặp bao nhiêu khó khăn, gian nan trắc trở, nhưng Sư Ông quyết tâm tìm mọi cách, để hình thành khoá tu học Phật Pháp hằng năm, được diễn ra trên một quốc gia nào đó có sự sinh hoạt của Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu. Cho nên lúc nào Sư Ông cũng sẵn lòng đi đến mọi nơi, mong sao cho khoá tu học truyền thống này, được duy trì mãi mãi. Những tháng ngày của năm cũ chưa qua, là Ngài đã luôn đốc thúc và thăm hỏi, quốc gia địa phương tổ chức khoá tu năm tới, đã có nơi chôn chưa, có đủ điều kiện cho khoá tu hay không, v.v... Đến lúc thời tiết giữa đông lạnh buốt của Âu Châu, Sư Ông phải đích thân lặn lội đến tận nơi để quán xuyên địa điểm, và cố vấn chỉ đạo cho ban tổ chức tại địa phương về phương thức hành hoạt... Ra tâm thư kêu gọi từ tăng ni đến phật tử tại gia, quy về khoá học, mỗi người mỗi vai trò đề huề phật sự... Và đã trải qua xuyên suốt 25 khoá, Ngài luôn hiện hữu, chứng minh ban đạo từ khai thị, thuyết giảng và chủ tọa đoàn cho những Đại Hội Thường Niên và Khoáng Đại nhiệm kỳ của Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội. Bao nhiêu công tác phật sự của Giáo Hội, hầu như đều được bàn thảo và giải quyết trong khoá tu học Phật Pháp này. Vì đây là thời và không gian tốt, để chư tôn đức tăng ni trong Giáo Hội Âu Châu hội ngộ đầy đủ nhất. Tất cả phật sự trong khoá tu học, đều có sự hiện diện chứng minh của Sư Ông ! Như là truyền Tam Quy Ngũ Giới, Truyền Bồ tát Giới Tại Gia, Chứng Minh Khai Mạc những Khoá Trại Huấn Luyện Huỳnh Trưởng của Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Âu Châu.

Những khoá tu học về sau này, chư tôn đức đề nghị có một ngày Huân Tu Tịnh Độ, bằng cách niệm Danh Hiệu Phật A Di Đà nguyên ngày. Chư Tôn Đức tăng ni được chia ra phiên trực hướng dẫn niệm Phật với hàng phật tử tại gia. Mỗi một thời như vậy là hai tiếng đồng hồ. Thì Sư Ông cũng được chia phiên trực như quý vị khác. Và luôn luôn là thời khoá đầu tiên từ 9 giờ sáng đến 11 giờ sáng. Và nhiều lần chúng tôi được trực chung thời khoá với Sư Ông. Thế là thời khoá ấy Sư Ông giao chúng tôi điều khiển hết, Sư Ông chỉ là chứng minh và làm theo mọi nghi lễ trong thời khoá ấy. Nào là ngồi Niệm Phật, rồi đi Kinh Hành và lạy bốn mươi tám lời nguyện của Từ Phụ Di Đà. Những lần đi Kinh

Hành thì thường chúng tôi đi sau Sư Ông cách một vị nào đó. Chúng tôi nhìn Sư Ông đi kinh hành mà thấy thương Sư Ông thật. Lúc ấy trong tâm chúng tôi thầm nghĩ rằng : Sư Ông bao nhiêu phật sự phải giải quyết, sao không để Sư Ông nghỉ ngơi cho khoẻ, mà ban Nghi Lễ trong khoá tu học cũng sắp thời khoá làm chi cho Sư Ông vậy ? Thấy mà thương Sư Ông lắm ! Nhưng Sư Ông cũng thật khó hiểu lắm ! Như chúng ta biết về sau này phương pháp niệm Phật có rất nhiều cách, như cách niệm Phật theo kiểu của Phật Giáo Đài Loan, có âm điệu như tiếng hát du dương nửa cổ nửa tân của thời đại, để cho lòng người thời đại hoà nhập dễ dàng và đồng thời chia ra âm trống âm mái cho khoẻ. Thì một số quý Thầy chưa quen theo âm điệu ấy, cũng rất phàn nàn rằng : Sao không chịu niệm theo kiểu Việt Nam xưa nay (Một là kiểu niệm đi kinh hành của miền nam, như là chữ Nam Mô là bàn chân trái để xuống, chữ A thì bàn chân phải để xuống, chữ Di Đà thì bàn chân trái để xuống và chữ Phật thì bàn chân phải để xuống. Hai là cách niệm của miền trung, thì niệm suông và theo cách trầm bổng), mà bày chi niệm theo kiểu Đài Loan hay kiểu mới của các Đạo Tràn Tịnh Độ bây giờ ở Việt Nam. Quý Thầy thưa với Sư Ông như vậy.

Sư Ông nghe xong rồi, thì Sư Ông cười cười và nói : à ! thì quý Thầy trẻ đi học các nơi về, cho nên học được kiểu mới, rồi về làm vậy đó mà ! Rồi Sư Ông cũng cười cười trong sự phàn nàn của quý Thầy vậy thôi ! Không biết được rằng là Sư Ông có chấp nhận hay không chấp nhận kiểu mới ? hay là Sư Ông cũng muốn cách như xưa nay Việt Nam niệm ? Cuối cùng thì cũng chẳng ai biết là Sư Ông muốn như thế nào cả ? Nhưng theo chúng tôi biết được rằng : Sư Ông cũng rất tùy duyên và bất biến. Và làm sao lợi lạc cho Phật Pháp cứ làm và đừng quá xa rời truyền thống. Sư Ông là vậy ! Lúc nào cũng chỉ lắng nghe xung quanh và tùy theo nhân duyên để thành tựu hoặc không thành tựu. Nhưng cho dù thành tựu hay không, thì Sư Ông cũng rất bình thản, không hân hoan cũng không nản lòng. Quan sát thật kỹ thì Sư Ông có một nội lực an nhiên tự tại vô cùng. Có lẽ, vì vậy mà Sư Ông không bao giờ có sự chối từ bất kỳ một phật sự nào cả !

Nhưng than ôi ! Theo quan niệm chấp ngã và ngã ái của thế gian. Thì cơn lốc vô thường mãnh liệt càng cường, đã cướp đi bực cha già của Giáo Hội Âu Châu, sau khoá tu học kỳ thứ 25 tại quốc gia Phần Lan Bắc Âu. Để rồi khoá tu học kỳ 26 này, thật là bơ vơ lạc lõng, như đàn con thơ vắng bóng cha già. Ôi ! Còn đâu nửa hình ảnh cha già đi lui đi tới ngắm xem, nhìn thấy sự trưởng thành của Giáo Hội từ hình thức đến nội dung. Với tâm huyết thiết tha, với hoài bão rộng lớn vô tận của Ngài hoàng pháp độ sanh. Có lẽ trần gian Ta Bà nghiệp nặng, không chuyên chở nổi phước đức vô lượng của Ngài. Nên thuyền từ Bát Nhã đã đưa ngài về Liên Trì Hải Hội và trên thượng phẩm liên đài, Ngài đã phóng quang gia hộ, chư tôn đức trong Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội và toàn thể Tăng Ni Phật Tử Âu Châu, quyết tâm duy trì phát triển truyền thống của Khoá Tu Học Phật Pháp, do Sư Ông khởi xướng. Chính vì lẽ ấy, mà KТПP ÁC kỳ thứ 26 được diễn ra nước tại Thụy Sĩ, được thành tựu viên mãn.

An Chí